

Số: 51/TB-MNQTr

An Quang, ngày 27 tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra công tác kiểm tra nội bộ

(Theo kế hoạch tháng 02/2026)

Thực hiện Quyết định số 38/QĐ-MNQTr ngày 02/02/2026 về việc kiểm tra công tác chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong ngành; Hoạt động tổ nuôi dưỡng; Việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên; Hoạt động của tổ chuyên môn khối 3 tuổi.

Đoàn kiểm tra nội bộ trường MN Quang Trung đã tiến hành kiểm tra các nội dung trên: Thời kỳ kiểm tra: từ ngày 8/9/2025 đến thời điểm kiểm tra 27/02/2026.

Xét Báo cáo kiểm tra của Đoàn kiểm tra, ngày 27/02/2026 của Trường Đoàn, Trưởng Ban kiểm tra nội bộ thông báo kết quả kiểm tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Tổng số nội dung được kiểm tra: 04 nội dung

+ Kiểm tra công tác chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong ngành;

+ Hoạt động tổ nuôi dưỡng;

+ Việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên;

+ Hoạt động của tổ chuyên môn khối 3 tuổi

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Căn cứ vào các Biên bản làm việc, Báo cáo kết quả kiểm tra và các hồ sơ tài liệu, minh chứng.

1. Việc lưu giữ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp về công tác chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong ngành; Hoạt động tổ nuôi dưỡng; Việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên; Hoạt động của tổ chuyên môn khối 3 tuổi.

- Lưu trữ đầy đủ văn bản chỉ đạo các cấp về việc công tác chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong ngành; Hoạt động tổ nuôi dưỡng; Việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên; Hoạt động của tổ chuyên môn khối 3 tuổi.

- Các loại văn bản lưu trữ khoa học, bài bản được phân theo cấp chỉ đạo, rõ ràng.

Hệ thống văn bản được lưu trữ trên edoc giúp tra cứu thông tin các văn bản chỉ đạo nhanh và chính xác.

2. Việc xây dựng các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp về công tác kiểm tra công tác chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong ngành; Hoạt động tổ nuôi dưỡng; Việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên;

- Nhà trường đã xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo đúng quy định, nội dung cơ bản rõ ràng, triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Công tác công tác chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong ngành được thực hiện đúng quy trình; hồ sơ, sổ sách cơ bản đầy đủ.

- Giáo viên, nhân viên chấp hành tốt sự phân công, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên một số giáo viên chưa chủ động đổi mới phương pháp và ứng dụng công nghệ trong công việc.

- Tổ duy trì sinh hoạt định kỳ, nội dung tập trung vào chuyên môn. Hình thức sinh hoạt chưa phong phú, việc chia sẻ kinh nghiệm và ứng dụng CNTT còn hạn chế.

III. KẾT LUẬN

1. Kiểm tra công tác chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong ngành;

a. Ưu điểm

- Nhà trường đã quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được phổ biến và cam kết thực hiện nghiêm túc. Công tác xây dựng kế hoạch thực hiện các phong trào thi đua được thực hiện bài bản, cụ thể theo tháng, học kỳ, gắn chặt với nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; có phân công trách nhiệm rõ ràng, sát với thực tế từng tổ chuyên môn, từng độ tuổi.

- Ban Giám hiệu chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn. Các tổ chuyên môn phát huy tốt vai trò nòng cốt, hỗ trợ giáo viên thực hiện nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực hưởng ứng phong trào thi đua; tinh thần trách nhiệm được nâng cao, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ có chuyển biến tích cực, môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, thân thiện.

- Công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết, khen thưởng được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định, tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

b. Tồn tại

Việc sắp xếp một số hồ sơ, minh chứng chưa thật sự khoa học, đồng bộ; kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ và lưu trữ hồ sơ của một bộ phận giáo viên còn hạn chế, chưa đồng đều giữa các tổ chuyên môn.

2. Hoạt động tổ nuôi dưỡng

a. Ưu điểm

Bộ phận nuôi dưỡng thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; phân công nhiệm vụ rõ ràng, thực hiện đầy đủ các khâu giao nhận, sơ chế, chế biến, chia ăn, lưu mẫu thức ăn đúng quy định. Hồ sơ, sổ sách đầy đủ, cập nhật kịp thời, thực hiện lưu trữ và công khai theo quy định.

Thực đơn được xây dựng khoa học, thay đổi theo mùa, không trùng lặp; định lượng và khẩu phần ăn đảm bảo đủ chất, đủ calo theo quy định. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện chặt chẽ: có ban chỉ đạo, cam kết ATTP, hợp đồng thực phẩm rõ nguồn gốc, thực hiện kiểm thực ba bước, lưu mẫu 24/24 giờ đúng quy trình.

Cơ sở vật chất bếp ăn đảm bảo quy trình một chiều; trang thiết bị đầy đủ, vệ sinh sạch sẽ; hệ thống phòng cháy chữa cháy, gas được bảo dưỡng định kỳ. Nhân viên nuôi dưỡng phối hợp tốt với giáo viên trong chăm sóc, tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

b. Hạn chế chung

Việc cập nhật một số nội dung hồ sơ điện tử đôi lúc còn phụ thuộc vào thời điểm; công tác phối hợp trong tuyên truyền dinh dưỡng tới phụ huynh chưa thật sự thường xuyên, đa dạng hình thức.

c. Kết quả đạt được

Công tác nuôi dưỡng được thực hiện nền nếp, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ; chất lượng bữa ăn được nâng cao, trẻ ăn ngon, đảm bảo sức khỏe. Hồ sơ, quy trình thực hiện đúng quy định, không để xảy ra mất an toàn thực phẩm, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trong nhà trường.

3. Công tác kiểm tra toàn diện của giáo viên, nhân viên.

a. Ưu điểm

*** Phẩm chất, đạo đức, lối sống; văn hóa công vụ**

+ Giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống giản dị, trong sáng, yêu nghề, mến trẻ.

+ Về tác phong, lề lối làm việc: làm việc nghiêm túc, đúng giờ, thực hiện tốt nội quy, quy chế của nhà trường, đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc.

+ Về giao tiếp, ứng xử: chuẩn mực, nhẹ nhàng, thân thiện với trẻ; lịch sự, tôn trọng đồng nghiệp và phụ huynh, đoàn kết nội bộ.

*** Việc thực hiện các nhiệm vụ được giao**

- Việc thực hiện quy chế chuyên môn: Thực hiện nghiêm túc đầy đủ, đúng kế hoạch.

- Nghiệp vụ tay nghề:

+ Vận dụng kiến thức, phương pháp linh hoạt trong tổ chức hoạt động thu hút sự tập trung chú ý của trẻ.

+ Xây dựng môi trường nhóm lớp khoa học, gọn gàng, sạch sẽ: Lớp 3C3, 3C2.

+ Kết quả hoạt động của trẻ: Đa số trẻ 4 lớp nhanh nhẹn, có nề nếp học tập, có kỹ năng trong các hoạt động.

+ Tham gia công tác khác: Một số đ/c tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ của nhà trường và địa phương: đ/c Phương Thu, An, Bích Phượng.

+ Một số giáo viên đã ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tốt: Đ/c Phương Thu, Bích Phượng.

- Nhân viên: Giao nhận thực phẩm đảm bảo tính pháp lý, thực phẩm đảm bảo tươi, ngon, đúng, đủ số lượng theo dự kiến, thực đơn đúng như dự kiến, phù hợp theo mùa, thực đơn đa dạng các thực phẩm.

+ Thao tác thực hiện nhiệm vụ, có kinh nghiệm, thao tác nhanh nhẹn, thực hiện theo quy trình, phối hợp tốt với các thành viên.

b. Hạn chế

- GV Nguyễn Thị Phương Thu: Chuẩn bị đa dạng nguyên liệu cho trẻ hoạt động chưa phong phú.

- GV Trần Thị Bích Phượng: Đôi lúc còn lúng túng khi xử lý các tình huống, cần sáng tạo hơn khi vào hoạt động.

- GV Đỗ Thị Hiếu: Đôi lúc còn lúng túng khi xử lý các tình huống.

- GV Đào Thị Vân Anh: Đôi lúc còn lúng túng khi xử lý các tình huống, cần sáng tạo hơn khi vào hoạt động.

- GV Bùi Xuân An: Đồ dùng của cô và trẻ chưa đa dạng phong phú.

- Nhân viên Vũ Thị Nguyệt Ánh: Vệ sinh khu sơ chế đồ dùng để chưa gọn gàng, nước còn rò ra ở tủ hấp cơm gây tình trạng ướt nền nhà bếp, còn 2 khay cơm bị nhão do đổ lượng nước nhiều.

c. Xếp loại:

- Đã kiểm tra 06 đ/c giáo viên: đ/c Nguyễn Thị Phương Thu (3C3), đ/c Trần Thị Bích Phượng (3C1), đ/c Đỗ Thị Hiếu (3C1), đ/c Đào Thị Vân Anh (3C4), đ/c Bùi Xuân An (3C2), Đào Thị Hoa (3C4) xếp loại **Tốt**.

- Đã kiểm tra 1 đ/c nhân viên: đ/c Vũ Thị Nguyệt Ánh xếp loại **Tốt**.

4. Hoạt động của tổ chuyên môn khối 3 tuổi

a. Ưu điểm

Tổ chuyên môn 3 tuổi đã xây dựng và triển khai kế hoạch bám sát nhiệm vụ năm học, đảm bảo mục tiêu chương trình GD; có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, SHCM nề nếp, đúng định kỳ (2 lần/tháng), hồ sơ đầy đủ, minh chứng rõ ràng.

Hình thức sinh hoạt chuyên môn đa dạng (trực tiếp, trực tuyến), có tổ chức nghiên cứu bài học, quan tâm công tác dự giờ, bồi dưỡng giáo viên theo nhu cầu thực tế; bước đầu ứng dụng công nghệ thông tin (Canva, AI...) trong thiết kế bài giảng, trò chơi học tập.

Tổ trưởng phát huy vai trò chủ động trong triển khai phong trào thi đua, chuyên đề; phối hợp tốt giữa giáo viên – phụ huynh – nhà trường; huy động được sự tham gia của phụ huynh trong các hoạt động trải nghiệm, ngày hội – ngày lễ; tích cực tuyên truyền và thực hiện nhiệm vụ chung.

b. Hạn chế

Tiến độ xây dựng và triển khai một số kế hoạch chuyên môn còn chậm, chưa đảm bảo thời gian theo quy định. Nội dung sinh hoạt tổ đôi lúc còn nặng về hình thức, chưa đi sâu phân tích bài mới, bài khó; việc rút kinh nghiệm sau chuyên đề chưa thật sự sâu sắc. Ứng dụng công nghệ thông tin trong sinh hoạt tổ chưa thường xuyên, chưa đồng đều giữa các thành viên.

c. Kết quả đạt được

Hoạt động chuyên môn của tổ 3 tuổi được duy trì nền nếp, chất lượng giảng dạy từng bước được nâng cao; tinh thần trách nhiệm, năng lực chuyên môn của giáo viên có chuyển biến tích cực; phong trào thi đua và công tác phối hợp với phụ huynh đạt hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhà trường.

VI. KIẾN NGHỊ

Căn cứ kết quả kiểm tra, Hiệu trưởng yêu cầu tất cả các bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được; chủ động khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế đã được Đoàn kiểm tra chỉ ra.
2. Thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn, quy chế làm việc và nhiệm vụ được phân công; đảm bảo tiến độ, chất lượng công việc.
3. Nâng cao chất lượng xây dựng và triển khai kế hoạch; tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
4. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.
5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và sinh hoạt chuyên môn.
6. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các bộ phận, đảm bảo an toàn, kỷ cương và hiệu quả trong mọi hoạt động của nhà trường.
7. Báo cáo việc khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kiểm tra về Đoàn kiểm tra (Thư ký Đoàn nhận) đúng thời gian quy định để tổng hợp, theo dõi, báo cáo Ban kiểm tra nội bộ.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV
- Lưu: VT

